Những chuyện ngụ ngôn của người Tầu

Tài liệu trích từ trang : bestgushi.com
Dịch giả : Dương Đình Hỷ

1- Con thỏ và con quạ.

Một con quạ đậu trên cây, cả ngày mà không xẩy ra chuyện gì. Một con thỏ thấy thế bèn hỏi :

-Mày cả ngày đậu trên cây không có gì xẩy ra sao ? Tao có thể bắt chước mày không ?

-Đương nhiên rồi, tại sao lại không ?

Do đó, con thỏ ngồi ở dưới gốc cây nghỉ ngơi, bỗng nhiên một con cáo xuất hiện. Con cáo lập tức bắt con thỏ và ăn thịt.

Ngụ ý : Bắt chước người khác chưa chắc là tốt, phải tùy hoàn cảnh.

2- Con gà ác và con bò.

Một gà ác và một con bò trông trời. Con gà ác bảo :

-Tao rất muốn bay lên ngọn cây kia, nhưng chẳng có sức.

Con bò nói :

-Vậy thì mày thử ăn cứt tao, chúng có nhiều năng lực lắm mà !

Con gà ác nghe lời, quả nhiên có năng lực bay lên đậu ở trên cành cây. Ngày thứ hai sau khi ăn nhiều phân bò, con gà có thể bay tới ngạc cây thứ hai. Sau một tuần, con gà ác kiêu ngạo đậu trên đỉnh cây. Nhưng bất hạnh là chưa được bao lâu bị một nông phu nhìn thấy. Con gà ác bất hạnh đã trở thành bữa ăn thịnh soạn của gã nông phu.

Ngụ ý : Đạt tới đỉnh cao, ta không ngồi tại chỗ vĩnh viễn mà phải tiến lên.

3- Câm mỏ lại.

Một con chim nhỏ bay về Nam để tránh rét mùa Đông. Trời rất lạnh, chim nhỏ cứng cả người, bèn hạ cánh xuống một thửa ruộng của người nông phu. Trong lúc nó nằm trên ruộng thì một con bò cái đi qua, phóng uế lên người nó. Con chim nhỏ trong người đang lạnh cứng, bỗng cảm giác ấm áp, dễ chịu bèn cao hứng hót vang lên. Một con mèo ở bên đường nghe tiếng hót bèn mò tới xem xét. Lần theo tiếng, con mèo thấy con chim nhỏ nằm trong đám phân bò, rất nhanh bắt ra ăn thịt.

Ngụ ý :

1/Người ném phân vào mình chưa chắc là thù địch.

2/Người lôi mình ra khỏi đám phân chưa chắc là bạn.

3/Khi mình ở trong đám phân (ở trong cảnh khốn) thì nên câm miệng.

4- Không có hành động thương yêu thì không phải là tình yêu đích thực.

Có một ông lão có nhiều đồ cổ quý giá, khi ông chết, lưu lại cho 3 đứa con trai. 2 đứa lớn đều xuất ngoại du học, chỉ có đứa nhỏ, còn là học sinh ở lại bên mình phụng dưỡng. Có nhiều người nói :

-Thằng nhỏ này chuyện gì cũng không làm, cả ngày bầu bạn ông già, giống như là có hiếu lắm, biết đâu chỉ vì tiền của của ông già !

Các đứa con kia thường điện thoại bảo bố phải cẩn thận, đừng để bị lừa.

Ông già trả lời :

-Tao biết rồi, tao đâu có phải là một thằng ngu !

Ông già chết rồi, luật sư tuyên đọc di chúc, 3 đứa con đều có mặt.

-Ta biết thằng út có khả năng vì tham tiền của ta, nhưng trong những ngày vãn niên của ta, bầu bạn ta là nó. Các con nói yêu ta, nhưng chỉ là nói miệng thôi, không ai có hành động gì, chỉ là giả ái. Giả sử thằng út đối với ta là giả ái, nó cũng đã bầu bạn với ta trong 10 năm, một lời oán trách cũng không có. Đó chính là chân ái vậy. Vì đó mà ta chia cho nó một nửa gia tài.

Ngụ ý : Nói mà chẳng làm gì là không tốt.

5- Tình thương của gà.

Một chuyên gia Âu châu nghiên cứu về động vật, ông dụng công quan sát mọi sinh hoạt của loài gà. Một hôm, ông thấy vài quả trứng của gà rừng dưới một gốc cây, ông nhặt lên và mang về. Gặp lúc một con gà nhà cũng đang đẻ trứng, ông bèn đánh tráo trứng gà rừng vào ổ. Gà mẹ thấy trứng khác lạ với trứng mình đẻ ra, do dự một lúc nhưng rất nhanh sau đó nó ôn nhu và thận trọng ấp như trứng của mình. Qua một thời gian, các con gà rừng con phá vỡ vỏ mà chui ra, gà mẹ dẫn chúng vào rừng, tự bới rễ cây rừng tìm ra những con run đất, cục tác gọi những con gà con tới ăn. Chuyên viên trông thấy rất kinh ngạc vì ông biết gà rừng con không ăn những thực phẩm nhân tạo, mà chỉ ăn những thực phẩm tự nhiên. Mẹ gà cố nhiên biết điều đó. Sau đó chuyên viên lại đánh tráo trứng gà bằng trứng vịt, mẹ gà lại ấp thành những con vịt con. Về sau lại dẫn những con vịt con đến bờ ao, để mặc cho chúng bơi lội. Chuyện này làm chuyên viên rõ đạo lý : nhân loại ngu xuẩn không có cảm tình như gà mẹ. Kỳ thực có tâm ái liền có trí tuệ.

Ngụ ý : Mỗi người mỗi cá tánh, có tập quán riêng, quan niệm riêng, do đó mà có hiểu lầm, xung đột. Nếu biết đủ, cảm ơn, thiện giải, bao dung thì sẽ không có xung đột với nhau.

6- Trạng thái ấu trùng thành bướm.

Có một người ngẫu nhiên gập trạng thái ấu trùng hóa bướm. Ông để ý thấy trên bọc trứng (trạng thái trung gian) xuất hiện một lỗ nhỏ. Qua khoảng một thời gian, ông thấy con bướm nhỏ dùng hết sức nhỏ bé của mình, cố gắng rời khỏi lỗ nhỏ đó. Ông dùng kéo cắt đứt bọc khiến con bướm nhỏ đi ra dễ dàng. Đây là điểm đặc biệt của sự hóa bướm. Ông không biết rằng, nhờ nỗ lực tập luyện, đôi cánh yếu ớt càng ngày càng mạnh. Đi ra như thế con bướm đó vĩnh viễn không thể bay được.

Ngụ ý : Đại tự nhiên có những thiết kế kỳ diệu, ta phải trải qua những quá trình như thế thì mới trở nên quật cường.

7- Dùng trí vô dụng.

Huệ Thi cùng Trang Tử là bạn tốt. Một hôm ông bảo Trang Tử :

-Vua Ngụy cho tôi một quả hồ lô, tôi đem trồng được một giàn hồ lô, được một quả hồ lô rất lớn, mới đầu tôi nghĩ là nó có nhiều công dụng, sau lại đâm sầu vì nó quá lớn nên chẳng dùng để làm được việc gì, có lẽ bổ đôi đựng nước, nhưng không được vì vỏ nó quá mỏng sẽ bị vỡ, đựng gạo hay đồ ăn thứ gì cũng chẳng được, nghĩ đi nghĩ lại hay là phá nó đi làm những đồ nhỏ hơn ? Nhưng cũng chẳng được. Cái hồ lô này vỏ mỏng, thể tích lớn thật là vô dụng, cứ hủy đi là xong.

Trang Tử bảo ông :

-Như quả hồ lô to như thế sao ông không dùng giây lớn buộc nó lại làm một cái thuyền, trôi nổi trên nước tự do tự tại, đi đâu chẳng được ?

Ngụ ý : Cùng một đồ vật, nhưng giá trị của nó mỗi người đánh giá một cách khác.

8- Lỗ Vương nuôi chim.

Có một ngày Lỗ Vương ra ngoại ô chơi, thấy một con chim biển mà ông không thấy bao giờ. Cho là chim thần, bèn sai người bắt lấy đưa về cung nuôi dưỡng. Lỗ Vương biểu thị sự tôn trọng chim, đem âm nhạc cung đình tấu cho chim nghe, đem sơn hào hải vị cho chim ăn. Nhưng con chim đó phụ tình quốc vương chiêu đãi, sợ đến cử chỉ thất thường, một miếng thịt cũng không ăn, một giọt nước cũng không nhấp. Cứ như vậy, ba ngày sau đói mà chết.

Ngụ ý : Bất đồng đối tượng phải dùng bất đồng phương pháp mà đối đãi. Mọi chuyện trên thế gian phải thuận theo tự nhiên, đừng bắt người khác phải theo ý mình.

9- Bá Lạc nuôi ngựa.

Ngựa là một động vật thường nhẩy nhót, rong ruổi khoái lạc. Móng của nó có thể dẫm đạp phong sương, lông của nó có thể che gió lạnh. Nhưng bất hạnh thay là chúng nó gặp Bá Lạc, một người nổi danh là thánh nuôi ngựa. Ông

nuôi ngựa thế nào ? Trước hết ông mài móng, cắt lông, sau đó ông cho chúng biết thế nào là đói, khát. Lúc đó ông mới bắt đầu huấn luyện ngựa trở thành tuấn mã, phục vụ cho con người.

Ngụ ý : Nên coi trọng tính bổn sinh của sinh vật.

10- Hàn thử biểu.

Trên tường treo một cái hàn thử biểu, trời lạnh, thủy ngân hạ xuống, trời nóng thủy ngân nâng lên, chẳng có sai lầm, mọi người đều nói : Đây là một cái hàn thử biểu tốt.

Một hôm hàn thử biểu hoài nghi sinh hoạt của nó : "Tại sao ta phải theo khí hậu bên ngoài mà hành động chứ ? Ta muốn lên thì lên, muốn xuống thì xuống, muốn nghỉ thì nghỉ tùy theo ý thích của ta." Nó quyết định tôn trọng ý mình, không để ý đến khí hậu bên ngoài nữa. Nó ở trên tường tự do hành động. Do đó mọi người coi nó là một phế vật nên ném xuống đất.

Ngụ ý : Nghịch lại ý kiến của đám đông thì bị coi là phế vật.

11- Lửa và gió.

Hai học sinh Giáp và Ất đi qua một lò rèn. Giáp và Ất bỗng tranh luận : lửa mạnh hơn hay gió mạnh hơn.

Giáp bảo :

-Không có lửa thì gió chỉ thổi vào chỗ không.

Ất rằng :

-Không có gió thì làm sao lửa mạnh ?

Hai đứa tranh cãi, không ai nhường ai. Sau đó cả hai đến hỏi người thợ rèn. Ông này bảo :

-2 yếu tố trên đều cần để cho lửa mạnh.

Ngụ ý : Đây là triết lý trùng trùng duyên khởi.

12- Nhóm nhím đói và người rơm.

Một đêm, một nhóm con nhím trong huyệt sâu thò ra tìm đồ ăn, thấy người rơm (con bù nhìn) hoảng sợ vội chạy về hang. Đêm hôm sau lũ nhím lại rón rén bước ra, bỗng nhiên một trận gió thổi qua, người rơm phe phẩy quạt trong tay. Bọn nhím hoảng sợ chạy toán loạn về hang.

Đêm thứ ba, do đói quá, bọn nhím tụ lại bàn luận. Chúng đồng ý : "Đói quá thà chết cho xong". Chúng tiến ra cửa huyệt trong lòng nghĩ nhất định thắng lợi.

Ngụ ý : Quyết tâm nhất định là được.

13- Con cáo và con quạ.

Trong rừng có một cây cổ thụ rất lớn, trên cây có một con quạ. Dưới cây có một cái huyệt, trong đó có một con cáo. Một ngày kia, con quạ miệng ngậm một miếng thịt lớn, đậu ở trên cây nghỉ ngơi, bị con cáo trông thấy. Con cáo nhìn miếng thịt trong miệng quạ mà thèm nhỏ rãi, nghĩ kế để đoạt miếng thịt. Vì quạ ở trên cây, làm sao đây ? Nó liền hỏi :

-Anh quạ này ! Đã ăn cơm chưa ?

Con quạ không thèm trả lời. Thấy con quạ không thèm liếc mắt, con cáo tỏ vẻ nghiêm trọng :

-Anh quạ này ! Anh có lên mạng nghe tin tức không, sao lại có chuyện như thế ?

Con quạ liền nhìn con cáo, nhưng không trả lời. Con cáo ngẩng đầu vươn dài cổ nói :

-Anh quạ này ! Chính mắt tôi thấy chị nhà cùng một gã quạ khác cả ngày mi qua, nhãn lại. Chuyện này anh có biết không ?

Con quạ trợn tròn đôi mắt, mắt lộ hung quang nhưng vẫn không mở miệng. Con cáo vẫn không chịu bỏ, vẫy đuôi bảo :

-Anh quạ này ! Anh có đọc bào không ? Mấy năm gần đây họ cho heo uống nhiều thuốc, lại còn dùng hóa chất nuôi dưỡng cho mau lớn. Anh nghĩ coi, trẻ con đang tuổi lớn, dùng lâu thịt heo này sẽ ảnh hưởng tới sự phát dục. Đương nhiên rồi, tôi chỉ nói thế, còn tin hay không là tùy anh, còn tôi thì tin.

Vừa nói xong, con quạ nổi xung, nhả miếng thịt heo xuống đất. Con quạ vui mừng ngọam ngay miếng thịt heo chui vội vào hang.

14- Giống giơi bị xua đuổi.

Rất lâu rồi, loài chim và loài thú phát sinh tranh chấp, nên khởi chiến tranh. Hai bên đều giữ lập trường, không chịu nhường nhịn đối phương. Có một lần, hai bên giao chiến, bên chim giành được hiến thắng. Loài giơi bỗng nhiên xuất hiện tại chiến lũy của loài chim :

-Các vị, chúc mừng đã đánh bại loài thú thô bạo, thật là anh hung. Chúng tôi có cánh có thể bay lượn, do đó chúng tôi là bạn của loải chim. Xin mọi người chỉ giáo.

Lúc đó loài chim, rất cần rất nhiều bạn mới gia nhập để tăng thêm sức mạnh, do đó rất hoan nghênh loài giơi gia nhập. Nhưng thực tế loài giơi rất quỷ quyệt, khi chiến tranh xẩy ra, thì trốn tránh không hề lộ mặt, đứng ở một bên quan sát. Về sau khi loài thú thắng loài chim cao hứng ca vang, loài giơi lại xuất hiện ở chiến lũy của loài thú :

-Các vị ! Chúc mừng các vị đã đánh bại loài chim, thật tốt quá ! Chúng tôi cùng loại với chuột, là loài thú, xin các vị chỉ giáo.

Loài thú rất vui, cho loài giơi nhập bọn. Do đó mội khi có chiến tranh, bên nào thắng lợi thì loài giơi lại về bên ấy.

Cuối cùng chiến tranh chấm dứt, loài chim và loài thú hòa hảo, hai bên đều biết rõ hành vi của loài giơi. Khi loài giơi xuất hiện ở thế giới của loài chim, loài chim khách khí bảo :

-Các ông không thuộc loài chim.

Bị loài chim xua đuổi, loài giơi chỉ còn cách tới với loài thú.

Loài thú liền nói :

-Các ông không phải là loài thú chúng tôi.

Bèn đuổi loài giơi đi.

Cuối cùng loài giơi chỉ bay trong đêm, đến sáng ra lại trở về sơn động.

15- Có bệnh thì vái bốn phương.

Có một người bị cảm mạo, ho không ngừng, ông cảm giác toàn thân không dã phục. Ông ta bèn đi khám bệnh. Khi ông lang thấy dạng ông ta liền bắt mạch và bảo ông bị mắc bệnh cổ độc, nếu không trị ngay sẽ bị mất mạng. Ông ta hoảng sợ mang rất nhiều tiền ra cầu xin ông lang trị bệnh cho ông. Ông lang cho ông ta dùng những thuốc trị bệnh cổ độc, nói rằng những thuốc này chữa trị bệnh về thận và vị, trường, da nhưng dùng thuốc này phải tránh ăn các món ngon và hiếm, nếu không sẽ không có kết quả. Một tháng sau bệnh tình của người ấy cũng vẫn không có biến chuyển tốt, ngược lại ngoài húng hắng ho, còn trong nóng ngoài lạnh, trăm bệnh phát tán, suy dinh dưỡng, thân thể hao nhược, giống một người bị bệnh cổ trướng. Ông ta lại mời một ông lang khác trị bệnh, ông lang này chẩn đoán ông ta bị nội nhiệt, do đó cho ông ta dùng những thuốc sinh hàn. Lần này ông lại tốn khá tiền. Kết quả là buổi sáng ông ta nôn mửa, chiều lại đi tả. Khổ không kham được không kể là cấm ăn ngon, ngay cả cơm ông cũng không ăn được. Ông ta rất sợ hãi, nếu cứ tiếp tục như vậy thì mệnh cũng chẳng còn. Ông ta hay đổi thuốc sinh nhiệt. Ai biết đâu, toàn thân ông ta bị phù thủng, đầu váng mắt hoa. Ông lại mời một ông lang thứ ba. Ông lang này thấy ông ta toàn thâan là bệnh, càng trị bệnh càng nặng.

Về sau các vị trưởng bối hàng xóm thấy ông thân thể tiều tụy bệnh chứng kỳ đặc, hỗn loạn, bèn bảo :

-Đây đều bị các ông lang làm hại, do dùng các loại thuốc loạn sà ngầu. Kỳ thật ông có bệnh gì nặng đâu. Sinh mạng con người vốn do nguyên khí làm chủ, bồi bổ nhờ do ba bữa cơm ăn. Nay ông ngày ngày dùng thuốc, toàn là thuốc độc làm rối loạn trật tự, làm tổn hại thân thể, lại kiêng ăn làm suy dinh dưỡng, trăm bệnh xuất hiện. Ông phải ổn định tinh thần, nghỉ ngơi cho khỏe, ngưng dùng thuốc, ăn uống đầy đủ, nguyên khí dần dần hồi phục. Ăn uống thấy ngon lành, ngày ăn ba bữa là dược phương tốt nhất, bảo chứng có kết quả.

Người ấy nghe lời cố theo những lời trên mà làm. Quả nhiên, ít tháng sau khỏi bệnh, thân thể hồi phục như cũ.

16- Thần tiền tự bạch .

Có một vị tôn thần, hai má hồng hào, hai mắt chính trực, đứng ở giữa đường, nhiệt khí xung thiên. Nhiều người vây quanh lễ lạy, cầu nguyện mười phần thành kính. Có ít người không tin đứng bên quan sát rồi ly khai. Có người hỏi “

-Đây là vị thần gì ? Có công đức gì ?

Vị thần này nghe hỏi, liền kiêu ngạo đáp :

-Nói về công tích của tôi thì thi ân bốn biển không có hạn lượng, nếu không có tôi rất nhiều người khốn đốn, không thể sinh tồn. Nhiều vị quý quan cầu khẩn tôi, được rồi hai mắt long lanh. Bá tánh người người cưng thuận, hy vọng tôi thương xót họ. Quan phủ không có tôi không vui. Thương nhân không có tôi thì sinh hoạt không có ý nghĩa. Giao du không có tôi thì không chu toàn. Văn chương không có tôi khó mà hiển đạt. Khí chất không có tôi khó mà cao quý. Họ hàng không có tôi, khó mà thân cận. gia đình không có tôi khó mà hòa giải. Ngay cả ái tình, sinh mạng nếu không có tôi khó mà kéo dài. Thử hỏi trong thiên hạ có vị thần nào có công tích như tôi ?

Lúc đó có một vị thanh niên không phục đứng ra hỏi :

-Nhưng đương sơ từ thời Hồng Hoang không có ông, hàng trăm ngàn năm đánh cá, cầy ruộng cũng không thấy ông. Lịch sử phát triển cũng không thấy ông. Đúng lúc ma quỷ ông xuất hiện thì thế giới hỗn loạn, người không như xưa, các loại tội ác gia tăng, người ta tùy ông mà phán đoán nặng, nhẹ; tiểu nhân vì ông mà quyết định tha, bắt. Các quan vì ông mà hại người lợi mình, lộng hư thành chân, sống say chết mộng. Ông chế tạo tranh đấu, thân cận tàn ác, bại hoại nhân tâm. Ông coi đó là công đức sao ? Ông lừa dối nhiều người trong thiên hạ bận rộn vì ông mà bôn ba. Nhiều người thuần phác vì ông chịu ảnh hưởng biến thành người tư lợi, đáng ghét. Ông nói coi công đức ở đâu ?

Vị thần trầm ngâm một lúc rồi đáp :

-Lời phát biểu đầy nhiệt huyết và khả ái của tuổi trẻ rất chính xác, gập lúc tôi xử dụng không thận trọng quyền uy quảng đại và bản tính cố hữu của con

người. Nhưng trong biến thiên của lịch sử còn dài, tôi sẽ được hoan nghênh. Không tin cứ chờ mà xem.

Nói xong vị thần cười lớn, vẫy tay cáo biệt mà đi. Phía sau lưng vị thần có viết chữ tiền.

17- Khổng tước tiếc đuôi.

Có một con khổng tước đực có một cái đuôi dài và rất đẹp, lông vàng và xanh lục xen kẽ nhau. Ánh dương chiếu vào đẹp không thể tả khiến người ta phải khen ngợi, đại tự nhiên đã sáng tạo nên một đại kiệt tác đẹp đến vậy mà các họa sĩ dù tài ba cũng không diễn tả được. Mọi người ngưỡng mộ đuôi con khổng tước mà ngay chính nó cũng thích cái đuôi của mình, trở thành kiêu ngạo, khi gặp các con thú, nó đều so sánh cái đuôi. Một hôm, gặp trời mưa lớn, không kịp né tránh khiến cái đuôi bị ẩm ướt khiến nó đau lòng. Cùng lúc đó, một gã thợ săn tay cầm một chiếc lưới đi đến trước mặt, con khổng tước vì mải nhìn cái đuôi ướt đẫm nên bị sa lưới.

18- Phương Trọng Vĩnh.

Có một đứa con nít tên là Phương Trọng Vĩnh, sinh ra từ một gia đình làm nông. Trong gia đình các anh chị đều là nhà nông, không một ai có văn hóa. Nó lên 5 thì mặc dù chưa bao giờ thấy bút mực, giấy hình dạng ra sao, một hôm Phương Trọng Vĩnh khóc lóc đòi người nhà cho nó bút, nghiên mực và giấy để nó làm thơ. Bố nó cảm thấy kỳ lạ liền đi mượn hàng xóm bút, nghiên, mực và giấy về cho nó. Phương Trọng Vĩnh liền viết 4 câu thơ, có đề mục rõ ràng. Đồng hương có vài người biết chữ, biết chuyện này đều chạy đến nhà Phương Trọng Vĩnh mà coi. Tất cả đều đồng ý là nó tả không sai. Chuyện này nhanh chóng lan truyền, mọi người đều lấy làm lạ. Từ đó, nhà Phương Trọng Vĩnh trở nên náo nhiệt, có người đến chơi, có người ra đề để Phương Trọng Vĩnh làm thơ. Bất cứ đề mục nào Phương Trọng Vĩnh lập tức viết thành thơ, ý tứ sâu sắc, lời lẽ đẹp đẽ khiến mọi người phải khen ngợi. Không lâu thiên tài của Phương Trọng Vĩnh lan truyền đến huyện làm chấn động. Mọi người nhận

định rằng nó là một thần đồng. Những người nổi danh trong huyện, những nhà giầu có rất thưởng thức Phương Trọng Vĩnh. Ngay cả bố Phương Trọng Vĩnh cũng được đề cao. Những người này đối bố của Phương Trọng Vĩnh có biệt nhãn, còn đôi khi giúp đỡ tiền tài cho nữa. Đối với việc này, bố Phương Trọng Vĩnh cho là việc tốt, bỏ qua việc cho Phương Trọng Vĩnh học tập. Mỗi ngày đều dẫn nó đến nhà các người nổi tiếng, giầu có, tạo điều kiện cho nó biểu hiện thiên tài làm thơ, khiến những người này khen ngợi, tưởng lệ. Cứ như vậy, lâu dần chỉ căn cứ vào điểm thiên tài, mà không học tập. Tài thơ của Phương Trọng Vĩnh càng ngày càng xuống. Đến năm hai mươi hai, hai mươi ba tuổi thì thơ của nó so với lúc trước kém nhiều. Những người đến nói chuyện thơ với nó cảm thấy thất vọng. Toàn bộ tài hoa của nó đã biến mất, so với người thường cũng không khác gì.

19- Trần Thuật Cổ bắt kẻ trộm.

Trần Thuạt Cổ là học sĩ Khu Mật Viện. Năm đó, ông đến Bổ Thành làm huyện lệnh. Ông vừa nhậm chức được vài hôm thì phải xử lý mt vụ án ăn trộm. Căn cứ vào những dữ kiện, ông phái quan binh đi bắt các nghi phạm, nhưng các người này đều phủ nhận. Và nói họ bị oan uổng. Trần Thuật Cổ sai giam họ lại và nghĩ kế. Ngày hôm sau, Trần Thuật Cổ nói với họ :

-Phạm nhân trong các ngươi, bản quan sẽ tra xét minh bạch. Sau miếu có một quả chuông, nó có thể phân biệt được kẻ trộm, rất linh nghiệm.

Rồi ông ta ra lệnh cho thuộc hạ dẫn các nghi phạm ra sau miếu. Ông nói nghiêm trang với họ :

-Các người đến bên quả chuông, giơ tay sờ vào quả chuông, nếu không ăn trộm thì chuông không kêu. Nếu có ăn trộm thì chuông sẽ kêu lên.

Sau đó Trần Thuật Cổ cùng đồng liêu đứng thành một vòng tròn, nhắm mắt cầu nguyện thập phần nghiêm trang. Sau đó kéo màn che quả chuông xuống, ra lệnh cho các nghi phạm từng người sờ vào chuông. Không nghe chuông kêu một tiếng nào. Can phạm rất mừng, cho là mình thông minh trốn qua sự kiểm nghiệm của đại hồng chung. Nhưng sau khi ra khỏi miếu. Trần Thuật Cổ

ra lệnh cho các nghi phạm giơ tay ra để kiểm nghiệm. Các tay giơ ra đều phát hiện dấu mực. Duy nhất có một người không có vết mực. Trần Thuật Cổ hét lớn :

-Bắt ngay tên trộm này, không cho nó đi qua.

Tên trộm không đề phòng, kinh hãi, tự biết mình không trốn khỏi, chỉ đành nhận tội.

Nguyên lai, Trần Thuật Cổ sai bôi mực trên cái chuông, ông phán đoán những người không ăn trộm sẽ không sợ gì sờ vào chuông, và kẻ trộm sợ nên không sờ vào chuông. Kẻ trộm cho mình là thông minh giả vờ giơ tay nhưng không sờ vào chuông.

20- Tín niệm của loài giơi.

Đứng ngắm từng đoàn, từng đoàn con thiêu thân xông vào ngọn lửa, càng ngày càng nhanh, càng gần ngọn lửa và bị ngọn lửa nuốt chửng. Đứng ở xa xa, một con giơi thấy thảm cảnh đó thì sợ hãi đến toát mồ hôi.

-Thật đáng sơ, những con thiêu thân này cứ như vậy mà mất đi sinh mạng, chúng bị ngọn lửa nuốt tươi.

Con giơi tổng kết kinh nghiệm mình mới trải qua, tự nghĩ :

-Nguyên lai ánh sáng thật đáng sợ biết bao, từ nay về sau phải dạy dỗ con cháu đừng gập gỡ ánh sáng.

Từ đó, con giơi thấy ánh sáng liền tránh, các vật phẩm như đèn, đuốc, ngay cả trời sáng cũng không dám hoạt động. Chim chóc đến khuyên nhủ :

-Ông sao lại cự tuyệt ánh sáng. Ánh sáng là một yếu tố không thể thiếu trong sinh hoạt của chúng tôi. Mọi người đều cần ánh sáng, có ánh sáng mới có tiền đồ, chúng tôi đều hoạt động trong ánh sáng. Sự hoạt động rất hoàn mỹ.

-Không ! Không ! Các người không có kinh nghiệm tự chứng, trên thế giới này đáng sợ nhất là ánh sáng. Các ông có biết các con thiêu thân mất mạng hay không ? Các ông phải cẩn thận, tránh tiếp xúc với ánh sáng.

Mặc dù khuyên thế nào, con giơi vẫn giữ quan điểm của mình; đồng thời tránh cho con cháu không bị kết cục bi thảm như các con thiêu thân. Kinh

nghiệm của nó truyền từ đời này sang đời tiếp cho đến ngày nay. Loài giơi tránh ánh sáng , sinh hoạt trong bóng tối, an toàn, không lo lắng gì cả.

21- Thỏ và rùa thi chạy.

Chuyện thỏ, rùa thi chạy mọi người đều rõ; vì thỏ kiêu ngạo và khinh địch, trong khi tỷ thí tìm một chỗ để ngủ, cuối cùng để rùa đoạt giải quán quân. Chuyện này khiến thỏ nhất cử thành danh, làm giáo tài cảnh cáo người sau. Con thỏ nhỏ làm sao mà chịu được, từ nay làm sao có mặt mà nhìn người ? Trừ những lời bàn tán sau lưng không kể, còn ảnh hưởng tới con cháu, phải hồi phục thể diện. Do đó nó tìm con rùa đề nghị tỷ thí lại.

-Không nhất thiết phải làm vậy, chẳng phải là đã tỷ thí sao ? Lại nói đại cục đã định, bằng tưởng thưởng tôi đã treo trên tường.

-Không, cái đó không kể. Ông may mắn mà thắng tôi. Điều này không chứng minh tốc độ của ông hơn tôi. Kỹ năng của tôi còn chưa phát huy.

-A ! Hà tất nhận thức như vậy. Chúng ta bắt chước con người, cuộc tỷ thí thứ nhất là phát huy tinh thần hữu nghị, thứ hai là để nuôi dưỡng nó. Ông thấy sau cuộc tỷ thí tình hữu nghị có mạnh hơn không ? Đó là mục đích của cuộc tỷ thí.

-Không tỷ thí không được, không hồi phục danh dự, tôi làm sao nhìn người ?

-Lấy tâm bình thường mà luận được, thua; lấy con mắt hiện thực mà nhìn thì làm sao mà so sánh ?

-Nói thì nói thế, nhưng tôi không phục, ông bò sao bằng tôi chạy hả ?

-Nói cái gì vậy ? Ông chẳng khiêm nhường chút nào. Được rồi, tôi không cùng tuổi trẻ các ông so sánh kiến thức, nhưng tôi cũng biết tâm lý quyết thắng. Ông muốn chức quán quân ư ? Tôi cho ông, ông muốn bằng tưởng lục ư ? Cứ mang đi. Lại tỷ thí cũng thừa thôi.

Con thỏ không lời đáp lại, oán giận bỏ đi, con rùa nhân đó càng được tiếng tốt.

22- Con gà trống tự cao, tự đại.

Con cáo sớm đã nghĩ tới việc ăn thịt con gà trống, nhìn con gà trống rắn chắc, hận không lập tức nhai vào trong miệng. Nhưng nó phải nhẫn nại, vì con chó mực luôn ở bên cạnh. Con chó mực nanh vuốt sắc bén không thể coi thường. Do đó, nó nghĩ ra một kế. Gập người nó đều bảo :

-Mọi người thấy đấy, con gà trống này rất tội nghiệp, đừng thấy nó cao đại, gáy to uy phong lẫm liệt mà lầm, thực tế ra nó không có cốt khí, nó toàn nhờ con chó mực bảo vệ, nếu không khó mà sống được. Thật là đồ vô dụng.

Lời nói như băng tới tai con gà trống. Con gà trống cao to cảm thấy lòng tự trọng bị thương tổn.

-Cái gì ? Tôi mà nhát đến phải nhờ con chó bảo vệ ư ?

Con gà trống giận đến mặt đỏ tía, nó hét lên :

-Tôi đâu có sợ ai ? Các người có thấy tôi trọi gà không ? Tôi phải không ở cùng chỗ với chó mực. Các người hãy coi tôi có sống được không?

Con gà trống quyết định dọn nhà. Con chó mực khổ công ngăn cản, khuyến cáo có khả năng có người muốn làm hại, phải để ý đề phòng. Nhưng con gà trống, nửa câu cũng không để vào tai, mặc mọi người bàn tán. Nó cho rằng do chó mực mà ra, nên nó không thèm quan tâm đến chó mực. Do đó nó quyết tâm dọn nhà đi nơi khác, thế không làm hàng xóm của con chó mực nữa. Đó chính là lời cầu của con cáo. Buổi chiều khi con gà trống dọn nhà. Con cáo đến thăm. Chúng ta thực vô pháp lãnh ngộ bản lãnh anh hùng của con gà trống ra sao, nhưng sáng ngày hôm sau không nghe thấy tiếng gáy hùng dũng của nó. Mặt trời lên cao chỉ thấy ở nơi trú sở mới của nó, hỗn loạn lông gà và xương xẩu, ngoài ra chẳng còn gì khác.

23- Con nhím và Hoàng Dứu.

Mẹ Hoàng Dữu dẫn con ra ngoài hoạt động, gập một con nhím.

-Đứng lại. Đừng đến đây.

Con nhím nổi giận quát lên. Con Hoàng Dứu con hoảng sợ ngừng lại, nhìn mẹ không biết phải làm gì. Bà mẹ coi như không có gì, vẫn bước về phía con

nhím. Con nhím thấy chiêu thức của mình vô hiệu liền co đầu, rút chân, thân phình ra, toàn thể thành một quả cầu nhỏ. Con Hoàng Dứu nhỏ tưởng con nhím đã khuất phục, bèn bước lên trước há to miệng cắn. Không ngờ miệng chẩy máu xối xả. Con nhím tự đắc :

-Đã thấy khổ chưa ? Ngay cả chó, mèo cũng không dám trêu vào ta, các ngươi là thần tiên sao mà dám mạo phạm ?

Mẹ Hoàng Dứu ngăn con :

-Con ơi ! Con còn thiếu kinh nghiệm, hãy xem mẹ đối phó với tiểu tử này.

Chỉ thấy mẹ Hoàng Dữu bước lên trước, đi vòng quanh con nhím một vòng và quan sát chỗ nào hở của nó. Và sau đó xích đuôi lại gần chỗ hở và phun ra một chất lỏng hôi hám, không bao lâu con nhím bị mê đi, không tiếp tục làm nở thân ra nữa. Mẹ Hoàng Dữu liền cắn con nhím tới chết. Hai mẹ con được bữa ăn thịt nhím no nê.

24- Người thợ săn có thể thổi sáo trúc.

Dã thú đều có nỗi sợ riêng, nai sợ cáo núi, cáo sợ hổ, hổ sợ gấu lớn. Nước Sở có người thợ săn, tài nghệ săn bắn cũng bình thường, chỉ bắt được những con thú nhỏ, nhưng ông có một tuyệt kỹ là thổi sáo trúc nhại tiếng các dã thú. Có một lần ông mang cung tên lên núi, tìm vị trí thuận lợi, rồi mang sáo trúc ra thổi. Trước hết, ông bắt chước tiếng nai kêu, dẫn dụ nai tới, cơ hội bắn nai khỏi nói. Không nghĩ đến gần đó có một cáo núi, nghe tiếng nai kêu liền ra khỏi hang. Điều này làm cho người thợ săn hoảng sợ, bèn bắt chước tiếng hổ gầm. Con cáo núi phát lạnh vội chạy mất. Nào ngờ con cáo núi vừa đi thì con hổ tới. Người thợ săn trong bụng đánh lô-tô, cung tên cũng quẳng đi, vội thổi tiếng gấu gầm, quả nhiên con hổ tháo lui. Người thợ săn cúi đầu nhặt cung tên nào ngờ con gấu nghe tiếng gầm mà tới, người thợ săn không biết thổi gì nữa, nhắm tịt hai mắt, toàn thân nhũn ra. Con gấu vồ lấy người thợ săn và ăn thịt.

25- Lý Lang mất con tuấn mã.

Lý Lang có con ngựa, tướng mạo bình thường chẳng kinh thế hãi tục. Tuy nhiên, Lý Lang vẫn coi nó là một con ngựa tốt, vẫn có cảm tình với nó. Một hôm, cưỡi nó ra ngoài chơi. Vì đường trơn nên nó bị trượt ném Lý Lang xuống đất, làm Lý Lang bị thương. Lý Lang nổi giận đổ lỗi cho con ngựa, và quyết định bán nó. Người mua ngựa là một người dạy ngựa giỏi. Chẳng bao lâu sau cho nó tỷ thí ở trường đua ngựa và nó đoạt giải nhất. Danh tiếng truyền khắp vùng. Tin tức truyền đến tai Lý Lang, ông cảm khái :

-Không ngờ đâu con ngựa này lại là một con tuấn mã. Nếu nó không làm tôi bị thương thì đâu tôi có bán nó đi.

Bạn ông bảo :

-Ngay cả nó làm ông bị thương, ông cũng không chịu được thì làm sao ông cho nó được ?

Lý Lang câm họng, không trả lời được.

26- Ma quỷ kết bạn.

Ma quỷ muốn làm bạn với con hổ, nhưng bị con hổ từ chối. Ma quỷ bèn thi hành kỹ thuật nhỏ lấy đi một miếng thịt trên mông con hổ. Con hổ đau đớn kêu trời, kêu đất. Lúc đó, ma quỷ đến trước mặt con hổ hỏi :

-Đáng thương Hổ đại vương, tôi đến làm ông khỏi đau đây !

Ma quỷ làm phép, con hổ bèn hết đau, con hổ cảm kích vô cùng. Ma quỷ lại lấy ra miếng thịt hổ :

Vết thương ông vừa lành, cần bổ dưỡng. Miếng thịt này là cho ông ăn.

Con hổ bèn nuốt miếng thịt, cảm kích đến rơi lệ, từ đó tình bạn của ma quỷ và con hổ nẩy nở.

27- Vua chó.

Chó, mèo, heo, vịt trong nông trại của bác nông phu sống bình yên, vô sự, qua những sinh hoạt an tĩnh. Dưới mắt của con chó, động vật trên thế giới này chỉ có bốn loại trên, trong đó chó là mạnh nhất. So với mèo, heo, vịt thì nó có chất lượng nhất. Nó nghĩ nó là vua của loài vật. Do đó, nó cảm thấy tự hào.

Nó thường ẳng ẳng bảo các con vật kia phải giữ khoảng cách với nó, nếu không sẽ có kết quả xấu. Mèo, heo, vịt không dám chống đối nó. Thấy nó liền tránh ra xa, không dám gập nó, sợ phải ăn khổ. Con chó thấy vậy lại càng đắc ý. Do đó có cái gì ngon, nó đều ăn trước, ăn xong rồi mới đến lượt các con vật kia. Thời gian qua đi, việc đó đã trở thành tập quán. Có món ngon, con chó chưa ăn thì các con vật kia không con nào dám ăn. Có một lần con chó ăn xong bỏ đi, con mèo nghĩ con chó đã ăn xong, bèn đến lượt mình, bèn ăn những đồ thừa con chó để lại. Không ngờ con chó trở lại. Thì ra con chó ăn no rồi, thấy thức ăn ngon, muốn ăn thêm. Khi trở lại thấy con mèo đang ăn nên mãnh liệt đuổi đi, nó cắn vào chân sau con mèo, khiến con mèo đau đớn kêu meo meo. Từ đó, con mèo không dám ăn đồ thừa của con chó nữa.

Hôm đó ra khỏi cửa, con chó phát hiện thế giới rộng lớn, nó hứng khởi chạy tới một khu rừng rậm, thấy một con mèo lớn. Nó nghĩ dù thân thể con mèo có lớn, nhưng vẫn là mèo, nên đều là loại tướng dưới tay nó. Nó phát hiện con mèo lớn đang ăn, không thèm chú ý tới mình. Con chó không vui, theo tập quán thì có món ăn ngon thì mình phải được ăn trước chứ, hơn nữa sao mèo dám ăn trước ? Con chó bèn nổi giận, do đó nó xông lên trước, quyết định cắn vào chân sau của con mèo lớn, để cho nó biết mình lợi hại thế nào. Con mèo lớn liếc thấy con chó nhào tới, bèn há miệng cắn vào cổ con chó. Con chó nghĩ con mèo lớn sao lợi hại vậy. Do đó, nó định mở lời xin lỗi. Nhưng lời chưa phát ra thì con chó đã chết. Nó không biết rằng con mèo lớn đó là một con hổ, là vua đích thực của mọi loài thú.

28- Những con ếch huyênh hoang.

Hai con ếch nói khoác gập nhau ở bờ ao, Một con nói :

-Hôm nay tao đã nuốt một con thỏ.

-A ! Hôm nay tao đã nuốt một con trâu !

-Có thấm gì, tao đã nuốt cả một con voi thì sao ?

Hai con ếch trợn mắt, vỗ bụng càng nói càng khoác lác. Một con cò đáp xuống cách chúng không xa. Hai con ếch trông thấy vội nhẩy ùm xuống ao trốn. Con cò cười ha hả :

-Giả sử tôi không tới làm đứt đoạn cuộc đối thoại, thì có lẽ chúng sẽ nuốt chửng cả quả đất nữa không chừng.

29- Con chuột đồng bay.

Một chiếc phi cơ bay trên trời, bố chuột đồng bảo con :

-Đây là đồng loại của ta bay đó !

-Đồng loại của chúng ta là ai ?

-Chuột đồng cũng có thể bay sao ?

-Chỉ cần có mộng tưởng, thì nhất định sẽ làm được.

Ngày hôm sau, chuột đồng con quỳ trước cửa hang, như say, như si mộng một ngày kia mình sẽ bay trên trời xanh. Lúc đó một con mèo buồn bã đi qua, nó có mộng tưởng là sẽ ăn một bữa thực no nê. Trong nháy mắt mộng tưởng của nó đã được thực hiện. Mỗi người có một mộng tưởng riêng biệt. Mộng tưởng của người này có khi là vật hy sinh cho mộng tưởng của người khác.

30- Học bắn cung.

Thời cổ có một người bắn cung tên là Phi Vệ, kỹ thuật thật cao siêu, xa gần đều nghe danh. Có một gã thiếu niên tên là Kỷ Xương, muốn học bắn tên xin Phi Vệ chỉ giáo. Mở đầu Phi Vệ bảo :

-Học bắn tên trước hết phải luyện nhãn lực. Mắt phải nhìn vào một mục tiêu, không được chớp mắt.

Kỷ Xương trở về nhà, nằm dưới máy dệt của vợ mắt nhìn coi thoi qua lại. Tập được hai năm, có người dùng gậy hoặc que nhọn chọc vào da mắt, mắt ông không hề chớp một cái. Kỷ Xương cao hứng báo cáo kết quả mình đã thâu lượm được với Phi Vệ. Phi Vệ bảo :

-Tuy ông đạt được thành tích, nhưng vẫn chưa đủ. Đợi khi nào ông nhìn một vật nhỏ thành ra to đùng thì hãy tới tìm tôi.

Kỷ Xương ghi nhớ lời Phi Vệ và trở về nhà, lại bắt đầu luyện tập. Ông lấy một sợi lông trâu, trên đó có một con rận mang ra cửa sổ mà nhìn. Mỗi ngày đều nhìn con rận đó. Mỗi ngày Kỷ Xương thấy con rận càng lớn hơn lên, cuối cùng lớn bằng một cái bánh xe. Kỷ Xương lại chạy đến báo cáo với Phi Vệ. Phi Vệ cao hứng vỗ vai ông khen ngợi :

-Luyện rất tốt, ông đã nắm được bí quyết bắn cung.

Do đó Phi Vệ bắt đầu dạy Kỷ Xương cách bắn cung thế nào. Về sau Kỷ Xương thành một thiện xạ bắn trăm phát trăm trúng.

31- Con dế núi cái bị rụi nửa lông.

Lúc trước, có một trang chủ ở một nhà gỗ nhỏ, ông nuôi một con thỏ. Một hôm, ông đi coi đất thấy một con dê núi cái một nửa bộ lông bị trụi đi. Ông chủ thấy nó đáng thương liền dắt nó về nhà, cho nó ở dưới cái rạp bằng gỗ để che mưa nắng. Ông chủ, sau đó ăn cơm, nghỉ ngơi một chút rồi ra ruộng hái rau, con thỏ cũng đi theo chủ. Lúc đó, con dê núi cái, từ cái rạp gỗ tiến vào căn nhà gỗ của ông chủ, cài then ngoài lại. Con thỏ đói bụng bèn chạy về nhà, đẩy cửa vào, nhưng cửa đã khóa.

-Ai ở trong đó vậy ?

-Là ta.

Con dê núi cái trả lời, tức giận :

-Ta sẽ ra mở cửa và phanh thây ngươi ra.

Con thỏ hoảng sợ chạy ra đồng cầu cứu.

Một con cáo, rồi một con gà trống, đều bị con dê núi cái dọa cho hoảng sợ chạy mất. Con thỏ khóc lóc. Lúc đó một con ong mật bay qua. Con ong bảo :

-Ai bắt nạt mày mà mày khóc vậy ?

Con thỏ thuật chuyện lại từ đầu. Con ong mật bay đến nhà gỗ hỏi :

-Ai ở trong đó ?

-Là ta, ta đi ra mở cửa sẽ phanh thây ngươi.

Con ong mật tức giận, tìm lỗ hổng bay vào trong nhà gỗ, nó trích vào chỗ trụi lông của con dê núi cái. Bị trích đau con dê núi cái vùng chạy ra khỏi nhà

gỗ, trong chớp mắt không thấy hình dáng nữa. Con thỏ vào nhà, ăn uống và ngủ một giấc. Khi tỉnh lại, chuyện khác lại bắt đầu.

32- Con quạ và con chim thước.

Con quạ và con chim thước có tính cách trái ngược nhau. Một con báo buồn, một con báo vui. Kết quả là con quạ được gọi là con chim dữ, người ta ghét nó, tìm trăm phương, ngàn kế để diệt trừ nó. Còn con chim thước, báo vui, được gọi là con chim báo hỷ. Một ngày kia, trên một ngọn cây lớn, con quạ và con chim thước cãi nhau. Con quạ nói :

-Chim thước ! suốt ngày mày đứng trước của nhà người ta kêu chíp chíp. Chuyện vui là chuyện vui, chỉ nói bậy, chẳng có gì là đúng, chỉ là lừa dối. Loài người trí tuệ kém, cam chịu bị lừa, gọi mày là con chim báo hỷ. Thật buồn cười quá.

Con chim thước trả lời :

-Con quạ ! Tao biết mày nói thực, khứu giác mày rất nhậy cảm, khi người bệnh sắp chết, thân thể phát ra một mùi đặc biệt chỉ có mày nhận biết được, còn tao cũng không nhận ra. Mày căn cứ vào phán đoán đó mà báo tang cho người ta. Đó là lời thực, là thiện ý. Nhưng mày nên biết rằng người ta thích nghe chuyện vui và ghét nghe chuyện buồn. Đó là chân lý ngàn năm không thay đổi.

Con quạ nghe rồi tức giận đáp :

-Mày chỉ nói láo, giảo biện, cưỡng từ đoạt lý.

Con chim thước cũng không chịu kém :

-Mày quan tâm đến người khác, rất tốt nhưng không quan tâm tự bảo vệ mình, thực là đáng thương.

Lúc đó, con quạ ngửi thấy một mùi quái lạ. Nó biết dưới cây có người lâm trọng bệnh, nếu không trị ngay thì sẽ nguy đến tính mạng. Do đó, nó hướng đến người ở dưới cây :

-Oa, oa, oa.

Dưới cây có một người thợ săn, ông đã giết nhiều vật, nên không có lòng sát sinh. Nhưng ông thấy con quạ hướng ông kêu ba tiếng. Theo như dân gian đấy là điều bất lợi. Người thợ săn rất giận, mắng :

-Cái con quạ tối tăm này !

Do đó, ông vớ súng nhắm con quạ và bắn. Con quạ rơi xuống đất. Còn con chim thước thì bay lên trời xanh. Con quạ đến chết cũng không rõ lời nói không đúng lúc có thể gây ra nguy hiểm.

33- Công Chi Kiều làm đàn.

Công Chi Kiều tìm được gỗ Ngô đồng tốt, ông làm một cái đàn. Khi gẩy lên tiếng đàn rất hay, ông rất cao hứng, nhận rằng trong thiên hạ không có cây đàn nào sánh bằng. Một ngày kia, ông mang cây đàn đến tặng cho chủ quản lễ nhạc của phủ, nói rằng âm thanh của cây đàn này rất hay. Quan phủ triệu tập những người chơi đàn giỏi nhất trong cả nước. Những người này không gẩy đàn mà chỉ nhìn bề ngoài, "chỉ mới làm không đáng tiền". Quan phủ trả lại cây đàn cho Công Chi Kiều.

Trên đường trở về nhà, Công Chi Kiều nghĩ đàn là để gẩy mà chỉ nhìn thôi, thì sao nhận biết được giá trị của nó. Về tới nhà ông mời một người chuyên về họa tiết trang trí cho cây đàn, lại viết thêm vào chữ Cổ, nhờ nhà điêu khắc trạm vào. Sau đó, ông bọc cây đàn lại, đem chôn xuống đất. Một năm sau, ông đào cây đàn lên và mang đi đấu giá. Một nhà quyền quý trông thấy cây đàn coi như khám phá ra một báu vật, lập tức trả giá 100 đồng tiền vàng và mang đàn đi. Quý nhân mang đàn đi tặng triều đình. Triều đình giao cho nhạc quan, và các người đánh đàn đánh giá cây đàn này. Mọi người được giao nhiệm vụ này đều đồng thanh ca ngợi :

-Tôi sống đến 60, 70 tuổi rồi, coi hơn cả ngàn cây đàn, nhưng chưa hề thấy một cây đàn nào như thế này. Thật là một vật quý hiếm.

Nhạc quan lắc đầu than thở. Một họa sư tóc đã bạc trắng nói :

-Chỉ liếc mắt thôi, những họa tiết này ít nhất là hàng trăm năm trước.

Một cầm sư khác nói :

-Hơn nữa, hơn nữa ! Không lẽ là thời Xuân Thu, là cây đàn của Bá Nha !

Mọi người bình luận, người nói thế này, người nói thế khác, càng ngày càng ly kỳ. lời nói của nhạc quan, rất nhanh tới tai Công Chi Kiều. Ông than thở :

-Đáng thương thay ! Đáng buồn thay cho thế đạo ngày nay. Chuyện một cây đàn còn vậy thì các chuyện khác như thế nào !